

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37 /2026/HS-ST

Ngày: 22 – 5 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hoàng Mỹ Dung và ông Hồ Văn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Đình Nam Giang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông **Cao Quốc Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **38/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026**; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quang C**. Sinh năm 1988 tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường trú: **thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

Nơi ở hiện tại: **thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12;

Cha: **Huỳnh G**, sinh năm 1949 Mẹ: **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1955, Cùng trú tại **thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Vợ: **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1985; Có 03 con, trong đó có 02 con sinh đôi. Con lớn nhất sinh năm 2018; Hai con nhỏ nhất sinh năm 2024

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo **Huỳnh Quang C** hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

Nguyên đơn dân sự: Ông **Lê Phước P**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: **Thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Nơi ở hiện nay: **Số C, đường H, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng**. Có mặt

Người làm chứng:

- Ông **Huỳnh Kim T1**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: **Thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt

- Bà **Võ Thị Ánh T2**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt

- Ông **Nguyễn Võ Triệu H**, sinh năm 2006. Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt

- Ông **Trương Minh B**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt

- Bà **Lê Thị H1**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 4 tháng 8 năm 2025, **Huỳnh Quang C**, sinh năm 1988, trú tại **số A, đường H, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng** điều khiển xe ô tô tải biển số 86C – 15779 chở rau đến bỏ cho các tiểu thương tại **chợ V1** thuộc **xã H, tỉnh Lâm Đồng**. Khi đến nơi, **Huỳnh Quang C** đậu xe tại **đường P** thuộc **thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng**, rồi dùng xe máy chở rau đi bỏ hàng. Lúc này, **Lê Phước P**, sinh năm 1993, trú tại **thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng** điều khiển xe ô tô tải biển số 86C – 09382 chở hải sản lưu thông trên **đường P**. Thấy xe ô tô tải biển số 86C 15779 của **Huỳnh Quang C** đậu cản trở lối đi trên **đường P** nên **Lê Phước P** bóp còi xe, yêu cầu **Huỳnh Quang C** nhường đường. Trong lúc nói chuyện, giữa **Huỳnh Quang C** và **Lê Phước P** xảy ra mâu thuẫn, cãi vã qua lại. Sau đó, **Lê Phước P** tiếp tục đi bỏ hàng, bỏ hàng xong **P** quay lại **đường P** thì tiếp tục gặp **Huỳnh Quang C**. Lúc này, cả hai tiếp tục tranh cãi, **Huỳnh Quang C** chạy đến xe ô tô tải biển số 86C – 15779 lấy 01 con dao dài 90,3cm (lưỡi dao dài 40,6cm đầu bằng, cán dao bằng gỗ hình tròn dài 49,7cm), **Lê Phước P** lấy trên xe ô tô tải biển số 86C – 09382 cây gỗ dài khoảng 82cm, rồi cả hai xông vào đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, **Huỳnh Quang C** đã dùng dao chém trúng tay trái **Lê Phước P** gây thương tích đứt gần lìa ngón II, đứt gân duỗi ngón I, gãy chỏm đốt gần ngón I. **Lê Phước P** dùng cây gỗ đánh đúng

tay phải Huỳnh Quang C nhưng không gây thương tích. Thấy Lê Phước P bị thương chảy máu ở tay trái nên Huỳnh Quang C không đánh Lê Phước P nữa. Sau đó Lê Phước P lên xe ô tô tải của mình rồi điều khiển xe đến Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam Lâm Đồng điều trị thương tích, và trình báo hành vi vi phạm pháp luật của Huỳnh Quang C.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây gỗ chiều dài 82cm, một đầu cây gỗ có bọc kim loại dài 9,2cm, trên thân cây gỗ có dấu vết màu đỏ.

- 01 con dao có tổng chiều dài tổng chiều dài 90,3cm, lưỡi dao có chiều dài 40,6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 49,7cm, đường kính cán dao 2,6cm, bề mặt nơi rộng nhất lưỡi dao 5,5cm, bề mặt nơi hẹp nhất lưỡi dao 2cm, không có mũi nhọn.

- 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà Huỳnh Tú Q, sinh năm 1989 tọa lạc tại thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng có thời gian 06 giờ 02 phút 12 giây đến 06 giờ 03 phút 49 giây ngày 04/8/2025 được lưu trong 01 USB hiệu Kingston, 01GB, màu bạc.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 36B/KLTTCT-PYLD ngày 09/09/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L:

Sẹo vết thương trùng vết mổ mặt mu ngón 1 bàn tay trái kích thước trung bình là 02%.

- Gãy chỏm đốt gần ngón 1 tay trái là 03%.

- Đứt gân duỗi ngón 1 tay trái chưa gấp duỗi được là 06%.

- Sẹo vết thương trùng vết mổ mặt mu đốt gần ngón 2 bàn tay trái kích thước lớn là 03%.

- Gãy đốt gần ngón 2 tay trái, xương thẳng trục, còn dụng cụ kết hợp xương là 02%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Phước P tại thời điểm giám định là 15% (Mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác:

- Vết thương mặt mu ngón 1 bàn tay trái do vật sắc gây ra.

- Vết thương mặt mu đốt gần ngón 2 bàn tay trái do vật sắc gây ra.

Tại kết luận giám định số 862/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của **Phòng K Công an tỉnh L** kết luận cây dao của **Huỳnh Quang C** gây thương tích cho **Lê Phước P** như sau:

Cây dao gửi giám định là dao sắc thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của **Bộ C1**.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Nguyên đơn dân sự **Lê Phước P** không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo **Huỳnh Quang C** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV17-HS ngày 14/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo **Huỳnh Quang C** về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Huỳnh Quang C** thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu: Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV17-HS ngày 14/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo **Huỳnh Quang C** về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 05/5/2026 bị hại **Lê Phước P** có đơn bãi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Huỳnh Quang C** về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 06/5/2026 Tòa án nhân dân khu vực 17 ban hành quyết định đình chỉ vụ án số 01/2026/HSST ngày 06/5/2026 đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của **Huỳnh Quang C**. Việc Tòa án ban hành quyết định đình chỉ là đúng quy định của Pháp luật. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Quang C** phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: **Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang C từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.**

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên không cần xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy

01 cây gỗ chiều dài 82cm, một đầu cây gỗ có bọc kim loại dài 9,2cm, trên thân cây gỗ có dấu vết màu đỏ.

01 con dao có tổng chiều dài tổng chiều dài 90,3cm, lưỡi dao có chiều dài 40,6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 49,7cm, đường kính cán dao 2,6cm, bề mặt nơi rộng nhất lưỡi dao 5,5cm, bề mặt nơi hẹp nhất lưỡi dao 2cm, không có mũi nhọn.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà Huỳnh Tú Q, sinh năm 1989 tọa lạc tại thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng có thời gian 06 giờ 02 phút 12 giây đến 06 giờ 03 phút 49 giây ngày 04/8/2025 được lưu trong 01 USB hiệu Kingston, 01GB, màu bạc.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thể chăm lo cho cha mẹ già và các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của những người làm chứng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng Huỳnh Kim T1, Võ Thị Ánh T2, Nguyễn Võ Triệu H, Trương Minh B, Lê Thị H1 không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, thể hiện trong hồ sơ vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, đã thu thập lời khai của những người làm chứng đầy đủ rõ ràng. Do đó sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 4 tháng 8 năm 2025, tại đường P thuộc thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng, trong lúc di chuyển xe ô tô để bỏ hàng thì giữa Huỳnh Quang C và Lê Phước P xảy ra mâu thuẫn về vấn đề đậu đỗ xe và không nhường đường. Huỳnh Quang C sử dụng 01 con dao có tổng chiều dài tổng chiều dài 90,3cm, lưỡi dao có chiều dài 40,6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 49,7cm, đường kính cán dao 2,6cm, bề mặt nơi rộng nhất lưỡi dao 5,5cm, bề mặt nơi hẹp nhất lưỡi dao 2cm, không có mũi nhọn chêm trúng tay trái Lê Phước P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (Mười lăm phần trăm). Lê Phước P dùng cây gỗ đánh trúng tay phải Huỳnh Quang C nhưng không gây thương tích. Ngày 05 tháng 5 năm 2026 bị hại Lê Phước P có đơn xin bãi nại về hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Huỳnh Quang C. Do đó, ngày 6 tháng 5 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đã ban hành quyết định đình chỉ vụ án đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Huỳnh Quang C. Con dao mà bị cáo Huỳnh Quang C sử dụng đã được giám định là dao sắc thuộc danh mục dao có tính sát thương cao thuộc Phụ lục 5 – Danh mục dao có tính sát thương cao theo thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1. Bị cáo C sử dụng dao vào mục đích gây thương tích cho Lê Phước P, hành vi của Huỳnh Quang C vi phạm điểm d khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024. Do đó hành vi của bị cáo Huỳnh Quang C đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1, Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[4] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo có ông ngoại **Nguyễn V** là người có công với cách mạng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính của gia đình. Hiện nay, bị cáo đang phải nuôi cha mẹ già và 03 con nhỏ, trong đó có 02 con sinh đôi năm 2024. Hoàn cảnh khó khăn của bị cáo đã được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s **khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.**

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đang là lao động chính trong gia đình và phải nuôi cha mẹ già và 03 con nhỏ. Hành vi của bị cáo là hành vi bộc phát tức thời. Xét thấy, bị cáo có đủ các điều kiện để xem xét được cho hưởng án treo do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng **hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo** cũng đủ có tính chất răn đe và đồng thời cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhằm giúp bị cáo trở thành công dân tốt là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi cha mẹ già và con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây gỗ chiều dài 82cm, một đầu cây gỗ có bọc kim loại dài 9,2cm, trên thân cây gỗ có dấu vết màu đỏ là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 con dao có tổng chiều dài tổng chiều dài 90,3cm, lưỡi dao có chiều dài 40,6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 49,7cm, đường kính cán dao 2,6cm, bề mặt nơi rộng nhất lưỡi dao 5,5cm, bề mặt nơi hẹp nhất lưỡi dao 2cm, không có mũi nhọn là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà **Huỳnh Tú Q**, sinh năm 1989 tọa lạc tại **thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng** có thời gian 06 giờ 02 phút 12 giây đến 06 giờ 03 phút 49 giây ngày 04/8/2025 được lưu trong 01 USB hiệu Kingston, 01GB, màu bạc là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 150.000.000 đồng. Nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không cần xem xét trong bản án này.

[10] Về những vấn đề liên quan:

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV17-HS ngày 14/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo **Huỳnh Quang C** về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “ Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 05/5/2026 bị hại **Lê Phước P** có đơn bãi nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Huỳnh Quang C** về hành vi “ Cố ý gây thương tích”. Ngày 06/5/2026 Tòa án nhân dân khu vực 17 ban hành quyết định đình chỉ vụ án số 01/2026/HSST ngày 06/5/2026 đối với hành vi “ Cố ý gây thương tích” của **Huỳnh Quang C**. Do đó, tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2026/QĐXXST-HS ngày 08/5/2026 chỉ xét xử bị cáo **Huỳnh Quang C** về tội “ Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là phù hợp và đúng quy định của Pháp Luật.

[11] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Quang C** phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Quang C** **01 (một) năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/5/2026).

Giao bị cáo **Huỳnh Quang C** cho **Ủy ban nhân dân xã Đ**, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 46, các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 cây gỗ chiều dài 82cm, một đầu cây gỗ có bọc kim loại dài 9,2cm, trên thân cây gỗ có dấu vết màu đỏ.

+ 01 con dao có tổng chiều dài tổng chiều dài 90,3cm, lưỡi dao có chiều dài 40,6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 49,7cm, đường kính cán dao 2,6cm, bề mặt nơi rộng nhất lưỡi dao 5,5cm, bề mặt nơi hẹp nhất lưỡi dao 2cm, không có mũi nhọn.

(Vật chứng trên đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 – Lâm Đồng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2026.

- **Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án:** 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà **Huỳnh Tú Q**, sinh năm 1989 tọa lạc tại **thôn V, xã H, tỉnh Lâm Đồng** có thời gian 06 giờ 02 phút 12 giây đến 06 giờ 03 phút 49 giây ngày 04/8/2025 được lưu trong 01 USB hiệu Kingston, 01GB, màu bạc.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo **Huỳnh Quang C** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22/5/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 17 –Lâm Đồng;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THA dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA dân sự số 17 – Lâm Đồng;
- **Phân trại tạm giam Đức Linh, thuộc TTG số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng ;**
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Vân